TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **179**/2017/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 22 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 288/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- Anh Lưu Việt P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 29A, phố N, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 3, ngách 87/5, tổ dân phố số 3, phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Lưu Việt P, sinh năm 1985.

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh P và chị H không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh P, chị H khẳng định không có tài sản chung và không có khoản nợ chung nào.

Về lệ phí: Anh Lưu Việt P và chị Đỗ Thị H phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh P, chị H đã nộp theo biên lai số 0007193 ngày 07 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh P, chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường B, quận H, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Dương Thị Bạch Phượng